

KẾ HOẠCH
Về việc tuyển dụng viên chức Bệnh viện
Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2019

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số: 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Căn cứ Nghị định số: 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Thông tư số: 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công cộng;
- Căn cứ Quyết định số: 455/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
- Căn cứ Quyết định số: 3151/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Bộ Y tế về việc phân cấp quyền tự chủ về tổ chức bộ máy, tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ được giao tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên;
- Căn cứ Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Căn cứ Quyết định số 577/QĐ-ĐHYDCT ngày 06/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Căn cứ Đề án vị trí việc làm của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- **Mục đích:** Tổ chức tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung đủ về số lượng, có chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đảm bảo năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do nhà nước quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Trường.

- **Yêu cầu:** Tuyển dụng viên chức thông qua hình thức xét tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh, đúng chuyên ngành cần tuyển, bảo đảm công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm.

III. THỜI GIAN DỰ KIẾN

- Từ 13/7/2019 – 13/8/2019: Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển.
- Ngày 14/8/2019 – 16/8/2019: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1.
- Từ ngày 19/8/2019 – 23/8/2019: Thông báo ứng viên đủ điều kiện dự thi vòng 2 và thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn.
- Từ ngày 07/9/2019 – 08/9/2019: Tổ chức phỏng vấn.
- Từ ngày 10/9/2019 – 12/9/2019: Tổng hợp kết quả phỏng vấn, thực hành và Báo cáo Chủ tịch Hội đồng.
- Ngày 13/9/2019: Thông báo kết quả phỏng vấn, thực hành (vòng 2)
- Ngày 30/9/2019: Phê duyệt kết quả tuyển dụng và Thông báo kết quả trúng tuyển
- Ngày 01/10/2019: Ký hợp đồng làm việc và bố trí về đơn vị công tác.

IV. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển: 162 viên chức.

V. Vị trí, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký tuyển dụng

1. Vị trí tuyển:

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	số lượng cần tuyển	Yêu cầu cụ thể
KHỐI CHUYÊN MÔN					
BÁC SĨ				17	
1	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	3	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
2	Khoa Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	1	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
3	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	2	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển

4	Khoa Tim mạch can thiệp-Thần kinh	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	2	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
5	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	1	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
6	Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình-Thần kinh	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	2	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
7	Khoa Phụ sản	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	1	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
8	Khóa Ung bướu	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	1	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
9	Khoa Mắt-Tai mũi họng	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	1	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
10	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	2	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
11	Trung tâm Tiết niệu-HIFU	Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	1	Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp loại khá trở lên; Ưu tiên Bác sĩ có trình độ sau đại học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT VIÊN, HỘ SINH, DƯỠC				119	
1	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng; Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	9	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng; Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển

2	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	2	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	10	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
3	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	12	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
4	Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	11	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
5	Khoa Tim mạch can thiệp-Thần kinh	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	7	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
6	Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	2	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	4	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
7	Khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình-Thần kinh	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	2	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	5	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
8	Khoa Phụ sản	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	8	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành hộ sinh. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển

9	Khoa Ung bướu	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	4	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
10	Khoa Mắt-Tai mũi họng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	2	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
11	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	8	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành xét nghiệm. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
12	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng IV	7	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành hình ảnh y học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
13	Khoa Thăm dò chức năng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	2	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
14	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	3	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
15	Trung tâm Tiết niệu-HIFU	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	2	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	3	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
16	Trung tâm Nội soi-Nội soi can thiệp	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển

17	Trung tâm Gamma	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
18	Khoa Dược	Dược sĩ	Dược sĩ hạng IV	10	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Dược. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
KHỐI HÀNH CHÍNH				26	
1	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	Chuyên viên	3	Khối ngành sức khỏe/văn thư lưu trữ/ngoại ngữ hoặc ngành khác tương đương; Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển.
		Điều dưỡng Quản lý hồ sơ bệnh án và BHYT	Điều dưỡng hạng III	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Điều dưỡng hạng IV	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành Điều dưỡng. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
2	Phòng Tổ chức-Hành chính-Quản trị	Chuyên viên	Chuyên viên	3	Luật/Tài chính kế toán/hành chính hoặc đại học khác tương đương; Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển.
3	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên	Kế toán viên	5	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành tài chính/kế toán/kiểm toán. Ưu tiên ứng viên có chuyên ngành kế toán tổng hợp. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
			Kế toán viên trung cấp	6	Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành tài chính/kế toán/kiểm toán. Ưu tiên ứng viên có chuyên ngành kế toán tổng hợp. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
4	Phòng Công nghệ thông tin	Chuyên viên	Chuyên viên	3	Cử nhân hoặc kỹ sư lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc thông tin học. Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
5	Phòng Quản lý chất lượng-Công tác xã hội	Chuyên viên	Chuyên viên	3	Khối ngành sức khỏe hoặc Cử nhân Xã hội học, Cử nhân Quản trị marketing hoặc đại học khác tương đương; Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển

6	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng hạng III	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điều dưỡng; Ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực dự tuyển
TỔNG CỘNG				162	

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định như sau:

a) Có Phiếu đăng ký dự tuyển (ban hành kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ);

b) Có lý lịch rõ ràng;

c) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;

d) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

đ) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Trường xác định tại biểu chỉ tiêu tuyển dụng, không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập.

e) Không mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Văn bằng chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên (viên chức hạng III), trung cấp trở lên (viên chức hạng IV) phù hợp với vị trí việc làm, chuyên ngành công tác.

b) Chứng chỉ ngoại ngữ

Có chứng chỉ Ngoại ngữ bậc 2 (A2) (viên chức hạng III) hoặc bậc 1 (A1) ((viên chức hạng IV) theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ B trở lên (viên chức hạng III), A trở lên (viên chức hạng IV) theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/1/1993;

c) Chứng chỉ tin học

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin – Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7

năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) được cấp trước ngày Thông tư số: 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT có hiệu lực (ngày 10/8/2016) thì được sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản.

VI. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển, thực hiện theo 02 vòng

1.1. Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 do Ban Kiểm tra Phiếu thực hiện.

1.2. Vòng 2:

Phòng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn phải phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Quy trình và nội dung phỏng vấn

2.1. Quy trình phỏng vấn: người dự tuyển bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị nội dung trả lời trong thời gian 10 phút. Sau đó trình bày trực tiếp với Hội đồng trong thời gian tối đa 30 phút.

2.2. Nội dung phỏng vấn: Hiểu biết chung về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; hiểu biết về Trường, hiểu biết về một số chế độ chính sách, các ứng viên dự tuyển có thể tham khảo một số văn bản dưới đây:

2.2.1. Phần chung: Dành cho tất cả các vị trí chức danh nghề nghiệp dự tuyển, gồm:

1) Luật Khám bệnh chữa bệnh số: 40/2009/QH12 của Quốc hội ngày 23/11/2009 ứng viên chỉ tập trung vào Chương 3: Người hành nghề Khám chữa bệnh; Chương 5: Các quy định chuyên môn kỹ thuật trong khám chữa bệnh; Chương 6: Áp dụng kỹ thuật, phương pháp mới trong khám chữa bệnh và Chương 7: Sai sót chuyên môn kỹ thuật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp trong khám chữa bệnh.

2) Luật Viên chức số: 58/2010/QH12 của Quốc hội ngày 15/11/2010.

3) Luật BHYT số: 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014; Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật BHYT.

4) Thông tư số: 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế.

5) Quyết định số: 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

6) Nghị định số: 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về Tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến vị trí tuyển dụng).

7) Quyết định số: 577/QĐ-ĐHYDCT ngày 06/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

8) Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Bệnh viện).

2.2.2. Phần riêng

2.2.2.1. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ

1) Thông tư số: 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các Cơ sở y tế có giường bệnh.

2) Thông tư số: 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú; Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 52/2017/TT-BYT.

3) Thông tư số: 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của bộ Y tế Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4) Thông tư số: 30/2018/TT-BYT về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành (xem điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế).

5) Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT, ngày 19 tháng 09 năm 1997 của Bộ Y tế về Quy chế Bệnh viện (phần quy chế Quản lý bệnh viện và quy chế chuyên môn).

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

2.2.2.2. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III và hạng IV

1) Chương trình tài liệu đào tạo liên tục chăm sóc người bệnh toàn diện của Bộ Y tế năm 2014.

2) Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử lý phản vệ.

3) Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26/01/2011 của bộ Y tế hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.

4) Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Điều dưỡng).

5) Hướng dẫn thực hành 55 kỹ thuật điều dưỡng cơ bản của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam năm 2010 (tập I và tập II).

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

2.2.2.3. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Hộ sinh

1) Quyết định số 7673/QĐ-BYT ngày 10/11/2014 về phê duyệt tài liệu hướng dẫn chuyên môn chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau khi đẻ.

2) Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, ứng viên tập trung ôn Phần 2: Làm mẹ an toàn, Mục A: Chăm sóc trước khi có thai và trước khi sinh; Mục B: chăm sóc trong và sau khi đẻ; Phần 4: Chăm sóc sơ sinh.

3) Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử lý phản vệ.

4) Quyết định số 3671/QĐ-BYT ngày 27/9/2012 của Bộ Y tế về hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn áp dụng trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

5) Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Hộ sinh).

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

2.2.2.4. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên Xét nghiệm

1) Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

2) Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Kỹ thuật y).

3) Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học.

4) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

2.2.2.5. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên Hình ảnh y học

1) Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Kỹ thuật y).

2) Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 3 tháng 01 năm 2014 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh và điện quang can thiệp (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan Quy trình chụp X-quang chẩn đoán, Quy trình chụp cắt lớp vi tính chẩn đoán và Quy trình chụp cộng hưởng từ chẩn đoán).

3) Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09 tháng 06 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Trưởng Bộ Y Tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế.

4) Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN ngày 5 tháng 9 năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09 tháng 06 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Trưởng Bộ Y Tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế.

5) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

2.2.2.6. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Dược

1) Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính Phủ, Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật dược;

2) Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế, Quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện;

3) Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế, Hướng dẫn sử dụng thuốc trong cơ sở có giường bệnh;

4) Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế, Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

5) Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/08/2018 của Bộ Y tế, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

6) Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế, Quy định chi tiết một số điều của luật dược và Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

7) Thông tư số 30/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Y tế ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuốc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế (xem điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế).

8) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

2.2.2.7. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Chuyên viên

1) Nghị định số 101/NĐ-CP ngày 01/9/2017 quy định về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

2) Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định về Tuyển dụng công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thang hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công cộng.

3) Nghị định số 01/VBHN-BNV ngày 25/02/2014 về Công tác văn thư (Nghị định hợp nhất).

4) Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/11/2014 về quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 về việc sửa đổi một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV ngày 09/11/2014 và Thông tư 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ nội vụ về Tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và

xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

5) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

2.2.2.8. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kế toán viên

1) Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

2) Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán.

3) Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.

4) Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

5) Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

6) Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp.

7) Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

8) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

VI. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN

1. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2

VII. HỒ SƠ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu được ban hành kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ (đính kèm).

Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ **ngày 13 tháng 7 năm 2019 đến ngày 13 tháng 8 năm 2019.**

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại Phòng Tổ chức Cán bộ, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179 Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ hoặc gửi theo đường bưu chính theo thông báo tuyển dụng.

Lưu ý: Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Hồ sơ dự tuyển sau khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

1. Khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức, người trúng tuyển phải đến Trường để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định và ký hợp đồng làm việc, hồ sơ gồm có:

a) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã - phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

b) Bản sao giấy khai sinh, chứng minh nhân dân;

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập toàn khóa (gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

đ) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang hợp đồng làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương nơi đang làm việc nhận xét, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và có văn bản đồng ý được tham gia dự tuyển.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Trường phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Trường ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông báo công khai tiêu chuẩn, số lượng, vị trí tuyển dụng vào Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ngày 01 tháng 7 năm 2019 niêm yết trên Bảng thông báo của Trường; trên Website Trường (ctump.edu.vn) và thông báo công khai đến các đơn vị thuộc Trường và trên Báo Nhân dân.

2. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày 13/7/2019 đến 13/8/2019 .

3. Thành lập Hội đồng xét tuyển và Ban Giám sát kỳ xét tuyển

4. Thành lập Ban kiểm tra Phiếu dự tuyển và Ban Kiểm tra sát hạch

5. Hợp Hội đồng tuyển dụng, phân công nhiệm vụ

6. Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn thí sinh dự tuyển, thu lệ phí dự tuyển

7. Thông báo triệu tập thí sinh và niêm yết công khai danh sách ứng viên đủ điều kiện dự tuyển vòng 2

8. Chuẩn bị địa điểm phỏng vấn, tài liệu, biểu mẫu ... và các văn bản cần thiết của kỳ xét tuyển theo quy định.

9. Hợp Ban kiểm tra sát hạch, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

10. Tổ chức phỏng vấn

11. Tổng hợp điểm và báo cáo kết quả xét tuyển cho Hiệu trưởng.

12. Thông báo công khai kết quả trên cổng thông tin điện tử của Trường và niêm yết danh sách kết quả người trúng tuyển.

13. Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

14. Lưu hồ sơ.

IX. KINH PHÍ

- Lệ phí dự xét tuyển dự kiến: 400.000đ/thí sinh theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 hướng dẫn mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí dự xét tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

- Dự trù kinh phí tổ chức tuyển xét trình duyệt theo ý kiến thống nhất của Hội đồng. / 7/11/16

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường và Bệnh viện Trường;
- Lưu: VT, TCCB.



HIỆU TRƯỞNG

★ Nguyễn Trung Kiên